|  |  |
| --- | --- |
| UBND TỈNH LÂM ĐỒNG  **SỞ TƯ PHÁP** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 193 /KL-STP | *Lâm Đồng, ngày 22 tháng 12 năm 2023* |

**KẾT LUẬN KIỂM TRA**

**Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; công tác đánh giá,**

**công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; công tác hòa giải ở**

**cơ sở năm 2023 tại Ủy ban nhân dân huyện Cát Tiên**

Thực hiện Kế hoạch số 117/KH-HĐPH ngày 27/9/2023 của Hội đồng phối hợp PBGDPL tỉnh về kiểm tra công tác PBGDPL; công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; công tác hòa giải ở cơ sở năm 2023 trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng (Đợt 2); Quyết định số 189/QĐ-STP ngày 03/10/2023 về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác PBGDPL; công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; công tác hòa giải ở cơ sở năm 2023 (Đợt 2), Đoàn kiểm tra đã tiến hành kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; công tác hòa giải ở cơ sở năm 2023 tại UBND huyện Cát Tiên và 02 xã trên địa bàn huyện trong thời gian từ ngày 30/10/2023 đến ngày 01/11/2023.

Trên cơ sở kết quả làm việc với Đoàn Kiểm tra và các thông tin, tài liệu có liên quan, Sở Tư pháp ban hành Kết luận kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; công tác hòa giải ở cơ sở năm 2023 trên địa bàn huyện Cát Tiên, như sau:

**I. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

Công tác công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; công tác hòa giải ở cơ sở tại huyện Cát Tiên đã được triển khai thực hiện nghiêm túc và đầy đủ. UBND huyện đã tổ chức triển khai kịp thời các quy định của pháp luật, các kế hoạch, chương trình về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; công tác hòa giải ở cơ sở đồng thời chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị có liên quan, các xã, thị trấn để triển khai các nhiệm vụ liên quan trên địa bàn huyện.

**II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC**

**1. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật**

- Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện (HĐPH PBGDPL) đã ban hành Kế hoạch số 01/KH-HĐPH ngày 21/01/2022 về công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và xây dựng xã, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022; Kế hoạch số 01/KH-HĐPH ngày 31/01/2023 của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 trên địa bàn huyện Cát Tiên; đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, định hướng nhằm triển khai có hiệu quả các Chương trình, Đề án phổ biến, giáo dục pháp luật tại địa phương theo từng giai đoạn để phù hợp cấp trên.

- Đã cử Báo cáo viên pháp luật và một số Tuyên truyền viên pháp luật các xã, thị trấn tham dự lớp tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng PBGDPL do Sở Tư pháp tổ chức.

- UBND huyện đã ban hành Quyết định số 954/QĐ-UBND ngày 04/10/2023 về việc kiện toàn Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện với 28 thành viên; Kế hoạch số 02/KH-HĐPH ngày 12/5/2023 về ban hành quy chế hoạt động của Hội đồng phối hợp phổ biến, giáo dục pháp luật huyện năm 2023; Quyết định số 474/QĐ-UBND ngày 09/5/2022; số 955/QĐ-UBND ngày 04/10/2023 về việc công nhận Báo cáo viên pháp luật huyện với 26 thành viên; văn bản số 14/TP ngày 06/3/2023 về việc đăng ký xây dựng, nhân rộng mô hình hiệu quả về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở. UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện quan tâm kiện toàn Tuyên truyền viên pháp luật (tổng số 139 tuyên truyền viên).

- UBND huyện Cát Tiên, các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn đã lập kế hoạch và triển khai thực hiện tại địa phương, cơ quan, đơn vị mình.

- Ban Thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên đã phát huy vai trò chủ động xây dựng các kế hoạch, chương trình phối hợp với các cơ quan, đơn vị thuộc huyện thực hiện công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho đoàn viên, hội viên và các tầng lớp Nhân dân.

**2. Công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật**

- UBND huyện Cát Tiên ban hành Kế hoạch số 189/KH-UBND ngày 30/12/2022 triển khai thực hiện Tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 644/QĐ-UBND ngày 13/7/2023 về việc kiện toàn Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật huyện Cát Tiên năm 2023; Thông báo số 04/TB-TP ngày 08/5/2023 về việc phân công nhiệm vụ công chức Phòng Tư pháp, phân công đồng chí Phó Trưởng phòng quản lý mảng xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Văn bản số 49/TP ngày 02/8/2022 về việc thực hiện một số nội dung liên quan đến chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật huyện đã tổ chức đánh giá xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022. Kết quả đã ban hành Quyết định số 89/QĐ-UBND ngày 06/02/2023 của UBND huyện công nhận 07 xã, 02 thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022, tỉ lệ 100%.

**3. Công tác hòa giải ở cơ sở**

- UBND huyện đã ban hành Văn bản số 274/UBND-TP ngày 19/3/2020 về việc thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022”; Văn bản số 647/UBND-TP ngày 18/5/2022 về việc tiếp tục xây dựng và nhân rộng các mô hình điểm, cách làm hay trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hoà giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Văn bản số 55/TP ngày 16/8/2022 về việc thực hiện một số nội dung liên quan đến công tác hoà giải ở cơ sở trên địa bàn huyện năm 2022. Đồng thời, thường xuyên hướng dẫn và đôn đốc thực hiện công tác hòa giải ở cơ sơ, để đạt được kết quả cao trong công tác hòa giải tại địa phương.

- Tính đến nay có tổng số 59 Tổ hòa giải trên 59 thôn, bản, tổ dân phố; với 361 hòa giải viên, đa số Hòa giải viên là cán bộ nòng cốt ở cơ sở. Theo kiểm tra, Năm 2022, tiếp nhận và tiến hành hòa giải 111/111 vụ việc; trong đó, hòa giải thành 103 vụ, đạt tỷ lệ 92,79%; hòa giải không thành 08 vụ việc, tỷ lệ 7,21%; 06 tháng đầu năm 2023 (tính đến 31/5/2023), tiếp nhận hòa giải 35/35 vụ việc, kết quả hòa giải thành 33 vụ, đạt tỷ lệ 94,29%; 02 vụ việc hòa giải không thành đã hướng dẫn đến cơ quan có thẩm quyền giải quyết.

**4. Kinh phí công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chuẩn tiếp cận pháp luật, công tác hoà giải ở cơ sở**

Lãnh đạo HĐND, UBND huyện đã quan tâm bố trí kinh phí để triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; chuẩn tiếp cận pháp luật, công tác hoà giải ở cơ sở ở cả hai cấp huyện và xã.

Việc chi kinh phí thực hiện công tác PBGDPL được triển khai theo Nghị quyết số 25/2021/NQ-HĐND ngày 04/8/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh; Việc chi hỗ trợ hoạt động của tổ hòa giải và chi thù lao cho hòa giải viên được thực hiện đảm bảo theo quy định của Nghị quyết số 123/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định mức chi hỗ trợ cho hoạt động của hòa giải viên và tổ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng. Tuy nhiên, tại địa phương chưa huy động xã hội hóa để phục vụ công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cho Nhân dân trên địa bàn.

**5. Kết quả kiểm tra tại UBND cấp xã:**

a) UBND xã Nam Ninh:

- Công tác công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; công tác hòa giải ở cơ sở tại xã đã được triển khai thực hiện nghiêm túc và đầy đủ.

- Công tác tuyên truyền chưa thường xuyên, các hình thức PBGDPL chưa đa dạng, phong phú nên chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, PBGDPL chưa cao.

- Chưa triển khai xây dựng các mô hình điểm về hòa giải ở cơ sở, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật mang tính chất đặc thù để phục vụ trong công tác tự đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương.

- Việc ghi sổ theo dõi hoạt động hòa giải ở cơ sở chưa đầy đủ, cụ thể: chưa ghi rõ ngày tháng năm hòa giải, có vụ việc chưa có chữ ký của hòa giải viên.

- Biên bản thực hiện hòa giải chưa đúng mẫu.

b) UBND xã Tiên Hoàng:

- Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; công tác hòa giải ở cơ sở tại xã đã được triển khai thực hiện nghiêm túc và đầy đủ.

- Ý thức chấp hành pháp luật của cán bộ chưa cao, nên vẫn còn cán bộ bị kỷ luật khiển trách do vi phạm chính sách dân số.

- Các hình thức PBGDPL chưa đa dạng, phong phú, công tác tuyên truyền chưa thực hiện thường xuyên nên hiệu quả công tác tuyên truyền, PBGDPL chưa cao.

- Việc cộng điểm thành phần đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật chưa đảm bảo.

**III. NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ**

Hình thức PBGDPL tuy được triển khai đa dạng nhưng chưa sâu, chưa thật sự hấp dẫn, lôi cuốn các đối tượng tham gia học tập, nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật.

Các mô hình PBGDPL triển khai còn đơn giản, chưa có tính sáng tạo, đổi mới.

Một số đơn vị cấp xã chưa triển khai xây dựng các mô hình điểm về hòa giải ở cơ sở, tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật mang tính chất đặc thù để phục vụ trong công tác tự đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật tại địa phương.

**IV. KIẾN NGHỊ CỦA SỞ TƯ PHÁP**

Qua kết quả kiểm tra thực tế của Đoàn kiểm tra, Sở Tư pháp đề nghị UBND huyện Cát Tiên, Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện quan tâm chỉ đạo, triển khai đồng bộ các nhiệm vụ sau:

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch của cấp trên và các kế hoạch mà huyện đã đề ra nhằm thực hiện tốt công tác PBGDPL, công tác hòa giải ở cơ sở (mô hình điểm) và xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Quán triệt, thực hiện đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Tỉnh ủy, UBND tỉnh về PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và xây dựng, quản lý, khai thác tủ sách pháp luật gắn với nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng, thi hành và bảo vệ pháp luật thuộc trách nhiệm của sở, ngành, đoàn thể, địa phương.

- Phát huy vai trò của Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện, cơ quan thường trực Hội đồng, đơn vị được giao nhiệm vụ PBGDPL; nâng cao hiệu quả công tác phối hợp, bảo đảm sự kết nối, lồng ghép các hoạt động.

- Công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật phải thực hiện một cách đồng bộ, thống nhất; gắn với xây dựng, tổ chức thi hành pháp luật;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, tăng cường PBGDPL theo hình thức trực tuyến.

- Coi trọng sự phối hợp đa ngành với các cơ quan, tổ chức liên quan trong công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện công tác củng cố, kiện toàn đội ngũ công chức thực hiện nhiệm vụ quản lý công tác PBGDPL và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Củng cố, kiện toàn đội ngũ Báo cáo viên, Tuyên truyền viên trên địa bàn các xã, thị trấn; tổ chức bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ, kỹ năng cho đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên và hòa giải viên trên địa bàn huyện.

- HĐND, UBND huyện cần quan tâm bố trí kinh phí (cấp huyện và cấp xã), thực hiện đảm bảo các mức chi cho hoạt động PBGDPL và xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, công tác hòa giải ở cơ sở tại huyện, xã, thị trấn theo quy định tại Nghị quyết 25/2021/NQ-HĐND ngày 04/8/2021; Nghị quyết 106/2018/NQ-HĐND ngày 13/12/2018 của HĐND tỉnh Lâm Đồng quy định mức chi đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, viên chức ở trong nước thuộc tỉnh Lâm Đồng; Nghị quyết số 59/2017/NQ-HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh về quy định mức cho công tác phí và mức chi hội nghị tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức thuộc tỉnh Lâm Đồng. Nghị quyết 123/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 về việc quy định mức chi hỗ trợ cho hoạt động của hòa giải viên và tổ hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Lâm Đồng.

Đồng thời, năm 2024 triển khai dự toán kinh phí theo Thông tư số 56/2023/TT-BTC ngày 18/8/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở nhằm triển khai nhiệm vụ chi sau khi Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết triển khai theo nhiệm vụ được giao tại Thông tư số 56/2023/TT-BTC.

- Định kỳ 6 tháng, 01 năm, Hội đồng phối hợp PBGDPL huyện thực hiện báo cáo và tổ chức họp nhằm đánh giá hoạt động và các nhiệm vụ theo kế hoạch hàng năm đã ban hành. Nhằm đưa ra các giải pháp triển khai nhiệm vụ trong thời gian tiếp theo.

- Tăng cường công tác kiểm tra về PBGDPL, xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, hòa giải ở cơ sở.

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế tại địa phương mình nhằm nâng cao công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; công tác hòa giải ở cơ sở trong thời gian tới.

Nhằm triển khai thực hiện nội dung và cách thức đánh giá xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Để tạo cơ sở thực hiện đánh giá các tiêu chí tiếp cận pháp luật thống nhất trên cả nước, ngày 15/8/2022, Bộ trưởng Bộ Tư pháp đã ký Quyết định số 1723/QĐ-BTP ban hành Hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về huyện nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 và tiêu chí quận, thị xã, thành phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc tiêu chí quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn đô thị văn minh và Văn bản số 2609/BTP-PBGDPL ngày 23/6/2023 của Cục Phổ biến giáo dục pháp luật, Bộ tư pháp về việc hướng dẫn một số nội dung về đánh giá, công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Theo đó, đề nghị UBND huyện và UBND xã, thị trấn trên địa bàn huyện lưu ý một số nội dung như sau:

- Đối với trường hợp cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền cấp xã bị xử lý kỷ luật hành chính từ khiển trách trở lên mà không thuộc vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ như: vi phạm kế hoạch hóa gia đình, vị phạm đạo đức lối sống, vị phạm nồng độ cồn bị xử phạt vi phạm hành chính... thì sẽ bị trừ điểm tại chỉ tiêu số 3 của tiêu chí 5.

- Đối với công tác hòa giải tại cơ sở, đề nghị lãnh đạo UBND cấp xã quán triệt cán bộ địa chính chủ trì, phối hợp với cán bộ Tư pháp – Hộ tịch định hướng cho Tổ trưởng các Tổ Hòa giải tại cơ sở chỉ thực hiện hòa giải các vụ việc tranh chấp đất đai đơn giản, đời thường; những vụ việc hòa giải tranh chấp đất đai phức tạp hướng dẫn người dân liên hệ UBND cấp xã để được Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai của UBND cấp xã thực hiện hòa giải theo quy định Luật Đất đai năm 2013 và Nghị định 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai nhằm đảm bảo tỷ lệ hòa thành tại cơ sở phục vụ công tác chấm điểm chuẩn tiếp cận pháp luật theo quy định tại Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Quyết định số 1723/QĐ-BTP.

- Đối với Chỉ tiêu 3 tiêu chí 3 về danh sách thống kê người thuộc diện trợ giúp pháp lý: Danh sách thống kê người thuộc diện trợ giúp pháp lý theo quy định tại Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng mà Ủy ban nhân dân cấp xã có được thông tin theo quy định và người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng đã được thông tin, giới thiệu đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thuộc Sở Tư pháp để thực hiện quyền được trợ giúp pháp lý.

Căn cứ Khoản 12 Điều 2 Thông tư số 03/2021/TT-BTP ngày 25/5/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2017/TT-BTP ngày 15/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều của Luật Trợ giúp pháp lý và hướng dẫn giấy tờ trong hoạt động trợ giúp pháp lý; Thông tư số 12/2018/TT-BTP ngày 28/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số hoạt động nghiệp vụ trợ giúp pháp lý và quản lý chất lượng vụ việc trợ giúp pháp lý quy định:“Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ liên quan đến công dân, Phòng Tư pháp, Uỷ ban nhân dân cấp xã có trách nhiệm giải thích quyền được trợ giúp pháp lý và giới thiệu đến Trung tâm. Trường hợp người thuộc diện được trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng cư trú trên địa bàn thì Uỷ ban nhân dân cấp xã giới thiệu theo mẫu số 13 ban hành kèm theo Thông tư này”.

Trên cơ sở các Giấy giới thiệu về trợ giúp pháp luật theo mẫu số 13 nêu trên, UBND cấp xã lập danh sách thống kê người thuộc diện trợ giúp pháp lý tại Điều 7 Luật Trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý phù hợp với điều kiện thực tế của mỗi địa phương. Sau khi tiếp nhận thông tin, giới thiệu người thuộc diện trợ giúp pháp lý là người bị buộc tội, bị hại, đương sự trong các vụ việc tham gia tố tụng đến Trung tâm Trợ giúp pháp lý để thực hiện quyền trợ giúp pháp lý, Uỷ ban nhân dân cấp xã cần thực hiện ghi chép, lập danh sách, lưu trữ thông tin theo hình thức phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

- Đối với chỉ tiêu 2, chỉ tiêu 3 tiêu chí 4 về các nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp; Nhân dân bàn, biểu quyết.

Căn cứ Điều 15, Điều 21 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022 (có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/7/2023), các nội dung quy định tại khoản 1, khoản 2 và khoản 6 Điều 15 có phạm vi thực hiện trong thôn, tổ dân phố được xác định là các nội dung Nhân dân bàn, quyết định trực tiếp. Các nội dung quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 15 có phạm vi thực hiện trong địa bàn cấp xã và khoản 3, khoản 4, khoản 5 Điều 15 được xác định là các nội dung Nhân dân bàn, biểu quyết.

- Về nội dung tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025 (tiêu chí 16 tại Phụ lục II của Quyết định 318/QĐ-TTg):

Tại phần II, Quyết định số 1723/QĐ-BTP của Bộ Tư pháp đã hướng dẫn cụ thể các nội dung: Mô hình điển hình về phổ biến, giáo dục pháp luật hoạt động hiệu quả, mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở hoạt động hiệu quả nên đề nghị UBND huyện và UBND xã, thị trấn trên địa bàn huyện triển khai đảm bảo theo quy định.

Trên đây là kết luận kiểm tra công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; công tác đánh giá, công nhận cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; công tác hòa giải ở cơ sở năm 2023 tại huyện Cát Tiên, Sở Tư pháp gửi tới UBND huyện Cát Tiên để biết, thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:*** - UBND huyện Cát Tiên (để thực hiện);  - Phòng Tư pháp huyện Cát Tiên (để tham mưu);  - Các thành viên Đoàn kiểm tra (để biết);  - Giám đốc;  - Phó giám đốc phụ trách;  - Trang TTĐT Sở;  - Lưu: VT, TH&PBGDPL. | **KT. GIÁM ĐỐC**  **PHÓ GIÁM ĐỐC**  **Trần Thị Mỹ Linh** |